

Bản án số: 10/2023/HS-PT
Ngày 24 - 02 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Anh Tuấn

Bà Châu Minh Nguyệt

- **Thư ký phiên tòa:** Bà **Lâm Thị Hiền**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Ông **Quan Tuấn Nghĩa**, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 04/2023/TLPT-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo Ngô Văn B và Trần Văn N, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Họ và tên: **Ngô Văn B**, sinh năm 1988 tại thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu; Hộ khẩu thường trú: Ấp 19, xã Phong T, thị xã Giá R, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở hiện nay: Ấp Cây G, xã Long Đ, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu. Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam, con ông Ngô Văn L, sinh năm 1960 (chết) và bà Trần Thị Đ, sinh năm 1961; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 29/11/2021 đến ngày 08/12/2021 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **Trần Văn N**, sinh năm 1983 tại huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp Trung Đ, xã Long Điền Đ, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Mua bán; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Giới tính: Nam; con ông Trần Minh L, (chết) và bà Lê Thị K; vợ là Nguyễn Thị B, sinh năm 1984; và có 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 29/11/2021 đến ngày 08/12/2021 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn N:* Ông Lê Minh Đạt, Luật sư của Công ty TNHH MTV Vạn Pháp, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Trương Tấn S, Tô Thanh N, bị hại Trần Thanh H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Ngô Văn B, Trương Tấn S và Tô Thanh N là những người làm thuê cho ông Trần Thanh H là chủ cơ sở thu mua tôm Xuân Xuyên Hân tại ấp Cây Giang A, xã Long Điền, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu. Các bị cáo được ông H giao trông coi, canh giữ cơ sở Xuân Xuyên Hân vào ban đêm, lợi dụng điều kiện này các bị cáo thống nhất đã móc nối và thỏa thuận với bị cáo Trần Văn N, nên trong hai ngày 20/11/2021 và ngày 29/11/2021 lén lút chiếm đoạt tôm nguyên liệu tại cơ sở của ông H nhằm bán lấy tiền chia nhau xài. Đối với bị cáo N, biết cơ sở Xuân Xuyên H không phải sở hữu của các bị cáo B, S, N nhưng vì ham lợi bất hợp pháp nên đã tham gia cùng nhau lén lút lấy trộm tôm để mua lại giá rẻ hơn nhiều so với giá ở thị trường. Cụ thể từng lần các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Lần thứ nhất: Vào ngày 20/11/2021, sau khi thống nhất về việc lấy trộm tôm của ông Trần Thanh H giữa các bị cáo Ngô Văn B, Trương Tấn S và Tô Thanh N thì B gọi điện cho Trần Văn N kêu đến cơ sở Xuân Xuyên H để B bán tôm thì N đồng ý. N thuê ông Đinh Khánh K là người được N thuê chở tôm hàng ngày đi cùng, ông K đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày N điều khiển xe mô tô của mình biển số 94B1 – 211.93 cùng ông K điều khiển xe mô tô cũ dùng để chở tôm không có biển số đến cơ sở của ông H thì được Tô Thanh N ra mở cổng cho N và ông K điều khiển xe vào. Trương Tấn S đi ngắt cầu dao điện nhằm vô hiệu hóa các camera tại đây, để các bị cáo dễ dàng thực hiện. Khi tất cả đi đến các bơ nhựa đựng tôm, B cầm giỏ để S và N dùng rổ xúc tôm bỏ vào giỏ, N kêu ông K phụ tiếp cùng mình cầm miệng giỏ để cho S và N xúc tôm đổ vào. Số lượng tôm các bị cáo xúc được 06 giỏ, có trọng lượng 253,5 kg, loại tôm thẻ 40 con/kg. Để tránh bị ông H phát hiện số tôm thất thoát các bị cáo S và N đổ nước và bỏ thêm nước đá vào các bơ nhựa đã xúc tôm. N đồng ý mua số tôm này với số tiền 15.000.000 đồng. Lúc này các bị cáo và ông K kéo các giỏ tôm ra ngoài theo đường cửa sau, để N và ông K chở đến cơ sở thu mua tôm của bà Nguyễn Kim C ở ấp H, xã Long Đ, huyện Đông H bán cho bà C được số tiền 22.000.000 đồng. Còn bị cáo B lấy số tiền bán tôm được chia đều cho N và S mỗi người được 5.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 82 ngày 26/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông H, kết luận: 253,5 kg, loại tôm thẻ 40 con/kg, có giá trị 35.997.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 18 giờ, ngày 29/11/2021 sau khi bị cáo B bàn bạc với các bị cáo S và N tiếp tục trộm tôm nguyên liệu trong cơ sở của ông H để bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì B gọi điện hẹn N tối đến cơ sở để mua tôm như lần trước, thấy điều kiện dễ dàng thực hiện nên bị cáo N đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày N thuê ông Nguyễn Văn Cồ là người chở tôm thuê cho N hàng ngày cùng đi chở tôm với bị cáo, N điều khiển xe mô tô của mình biển số 94B1 – 211.93, ông Cồ điều khiển

xe mô tô biển số 94B1 – 389.33 đến cơ sở của ông H. Đến nơi N điện thoại cho B, lúc này B kêu N cúp cầu dao điện vô hiệu hóa hệ thống camera, còn B đi mở cổng cho N và ông C vào trong khu vực để tôm. N và ông C mở miệng giỏ để các bị cáo B, N và S xúc tôm trong các bơ nhựa bỏ vào giỏ. Sau khi xúc được 05 giỏ tôm có trọng lượng 251,7 kg, loại tôm thẻ 38 con/kg, nhằm tránh bị phát hiện N và S đổ nước và bỏ thêm nước đá vào các bơ nhựa mà các bị cáo đã xúc tôm. N thỏa thuận đưa cho B số tiền 15.000.000 đồng. Sau đó các bị cáo cùng nhau kéo ra ngoài theo đường cửa sau để các giỏ tôm lên xe của N và ông C chở đi bán. Lúc này bị cáo B nói chỉ bán được số tiền 13.000.000 đồng nên chia cho các bị cáo N và S mỗi người số tiền 4.300.000 đồng, còn bị cáo B giữ lại số tiền 6.400.000 đồng. Trên đường chở tôm đi bán thì bị cáo N và ông C bị lực lượng Công an huyện Đông H tuần tra bắt quả tang.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 78 ngày 18/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đông H, kết luận: 251,7 kg tôm thẻ, loại thẻ 38 con/kg, có giá trị 35.741.400 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn B và Trần Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự
- Xử phạt bị cáo Ngô Văn B 03 năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/11/2021 đến ngày 08/12/2021.
- Xử phạt bị cáo Trần Văn N 02 năm tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/11/2021 đến ngày 08/12/2021.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt của các bị cáo Trương Tấn S, Tô Thanh N và xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/12/2022, bị cáo Trần Văn N kháng cáo xin được hưởng án treo; ngày 21/12/2022, bị cáo Ngô Văn B kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo B giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của các bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ. Tại phiên tòa, bị cáo N và người bào chữa cho bị cáo vắng mặt. Tuy nhiên, việc vắng mặt của bị cáo N và người bào chữa không gây trở ngại cho việc xét xử nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo và người bào chữa cho bị cáo.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Văn B và Trần Văn N, giữ nguyên quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo N và người bào chữa cho bị cáo vắng mặt. Tuy nhiên, việc vắng mặt của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo và người bào chữa cho bị cáo.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Theo hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo B thừa nhận: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên trong hai ngày 20/11/2021 và ngày 29/11/2021 tại cơ sở thu mua tôm Xuân Xuyên Hân ở ấp Cây Giang A, xã Long Điền, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu; các bị cáo Ngô Văn B, Tô Thanh N, Trương Tấn S thống nhất cùng nhau 02 lần lén lút chiếm đoạt tài sản của ông Trần Thanh H, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 20 giờ ngày 20/11/2021, các bị cáo Ngô Văn B, Tô Thanh N, Trương Tấn S và Trần Văn N lén lút chiếm đoạt 06 giỏ tôm có trọng lượng 253,5 kg, loại thẻ 40 con/kg, có giá trị 35.997.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ, ngày 29/11/2021 các bị cáo cũng thống nhất cùng nhau lén lút chiếm đoạt 05 giỏ tôm có trọng lượng 251,7 kg tôm, loại thẻ 38 con/kg, có giá trị 35.741.400 đồng.

Đối với bị cáo N: Căn cứ lời khai của bị cáo ở phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khi bị cáo N biết bị cáo B dự định trộm tôm, bị cáo không trình báo cơ quan có thẩm quyền mà lại cùng tham gia vào việc lấy trộm như mở miệng giỏ để các bị cáo khác đổ tôm vào, cùng vận chuyển các giỏ tôm ra ngoài cơ sở thu mua tôm Xuân Xuyên H đưa lên xe để vận chuyển đi nơi khác, hành vi của bị cáo là giúp sức trong việc trộm tôm nên là đồng phạm cùng với các bị cáo khác.

Tổng tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt của ông Trần Thanh H trị giá 71.738.400 đồng, các bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng và 2 lần thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của các bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2.2] Xét kháng cáo của các bị cáo Ngô Văn B và Trần Văn N, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình trong xã hội nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm để cải tạo, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho các bị cáo và cũng để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Đối với bị cáo B là người chủ động lôi kéo các bị cáo khác cùng thực hiện hành vi phạm tội nên án sơ thẩm xử phạt bị cáo B 03 năm tù, cao hơn các bị cáo khác là phù hợp. Đối với bị cáo N là đồng phạm với vai trò giúp sức cho các bị cáo khác thực hiện hành vi trộm tôm và chính bị cáo đã mua các giỏ tôm trộm được. Án sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm tù, mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm các bị cáo kháng cáo nhưng không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới so với án sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Văn B và Trần Văn N.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là có căn cứ nên chấp nhận.

[4] Về án phí: Các bị cáo Ngô Văn B và Trần Văn N kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Văn B và Trần Văn N. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu.

2. Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn B và Trần Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Ngô Văn B 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/11/2021 đến ngày 08/12/2021.

4. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Trần Văn N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ

ngày 29/11/2021 đến ngày 08/12/2021.

5. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Ngô Văn B và Trần Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND H. Đông H (01 bản);
- TAND H. Đông H (02 bản);
- CQĐT H. Đông H (01 bản);
- Chi cục THADS H. Đông H (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Luật sư (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tăng Trần Quỳnh Phương